

**MA TRẬN, CẤU TRÚC ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I- CÔNG NGHỆ LỚP 12**

**1. MA TRẬN**

Mạch nội dung	Chủ đề	Năng lực Công nghệ											Tổng	
		Nhận thức			Giao tiếp			Sử dụng			Đánh giá			
		Các cấp độ tư duy												
		Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu		VD
Lâm nghiệp	Giới thiệu chung về lâm nghiệp.	I.1.a3.1 I.2.a3.1 I.3.a3.3 I.4.a3.1 I.13.a3.1 I.14.a3.1 II.1a).a 3.1	I.15.a3.1 II.3a).a 3.1	II.1d).d 3.2								I.5.a3.3 II.1b).d 3.1	I.16.d3 .2 II.1d).d 3.2 I.24.a. 3.1 II.1c).a 3.1	
	Trồng và chăm sóc rừng.	I.6.a3.2 I.7.a3.2 I.17.a3.2 I.18.a3.2 II.3b).a 3.2	I.8.a3.2 II.2a).a 3.1 II.3c).a 3.2						I.9.c3.3 I.19.c3.3	II.2d).c 3.3 II.3d).c 3.4 I.20.c3.4				
	Bảo vệ và khai thác tài nguyên rừng	I.10.d3.1	II.2b).a 3.2	II.4c).d 3.2								I.21.d3.1 II.4a).d 3.2 II.4b).d 3.2	I.11.d3.1 I.22.d3.1	I.12.d3 .2 I.23.d3 .2 II.4d).d 3.2
		13	07	02					02	03	03	04	07	
<b>Tổng</b>		Biết : 40% - Hiểu : 30% - Vận dụng : 30%												

(I: Dạng TN nhiều phương án lựa chọn; II: Dạng câu TN đúng/sai)

## 2. CẤU TRÚC ĐỀ KIỂM TRA (Định dạng giống đề TNPT)

**PHẦN I. (6,0 điểm) Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 18. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

**Câu 1.** Một trong những vai trò của lâm nghiệp đối với đời sống con người là

- A.** cung cấp dược liệu quý phục vụ nhu cầu chữa bệnh và nâng cao sức khoẻ của con người.
- B.** cung cấp nguồn thực phẩm giàu protein cho con người.
- C.** cung cấp thịt, trứng, sữa cho con người.
- D.** cung cấp lương thực phục vụ cho nhu cầu tiêu dùng và xuất khẩu.

**Câu 2.** Việc bảo vệ, phát triển rừng phòng hộ đầu nguồn có vai trò nào sau đây?

- A.** Bảo tồn các loài động vật quý hiếm.
- B.** Chống cát bay, chống sự xâm nhập của nước mặn.
- C.** Chấn sóng, chắn gió bảo vệ dân cư ven biển.
- D.** Điều hoà dòng chảy, chống xói mòn rửa trôi.

**Câu 3.** Nội dung nào sau đây **không** đúng khi nói về đặc trưng cơ bản của sản xuất lâm nghiệp?

- A.** Đối tượng là các cơ thể sống, có chu kì sinh trưởng dài.
- B.** Địa bàn rộng lớn, khó khăn về giao thông và cơ sở vật chất.
- C.** Có tính thời vụ cao, thường tập trung vào các tháng mùa mưa.
- D.** Ngành sản xuất đa dạng sản phẩm và có nhiều lợi ích đặc thù.

**Câu 4.** Nội dung nào sau đây là đúng khi nói về đối tượng của sản xuất lâm nghiệp?

- A.** Là những cơ thể sống, có chu kì sinh trưởng ngắn.
- B.** Là những cơ thể sống, có chu kì sinh trưởng dài.
- C.** Là những thực vật quý hiếm, có chu kì sinh trưởng dài.
- D.** Là sinh vật quý hiếm, có chu kì sinh trưởng ngắn.

**Câu 5.** Người lao động làm việc trong các ngành nghề của lâm nghiệp cần có các phẩm chất nào sau đây?

- A.** Yêu thích công việc trồng và chăm sóc cây ăn quả.
- B.** Yêu thích vật nuôi, đam mê công việc chăm sóc thú cưng.
- C.** Yêu thiên nhiên, đam mê công việc trồng và chăm sóc rừng.
- D.** Yêu thích công việc trồng và chăm sóc hoa, cây cảnh.

**Câu 6.** Cho các hoạt động như sau:

- (1) Trồng rừng.
- (2) Chăm sóc, nuôi dưỡng rừng trồng.
- (3) Phát triển giống cây lâm nghiệp.
- (4) Phòng và chữa cháy rừng.
- (5) Trồng cây thực vật rừng, gây nuôi phát triển động vật rừng.

Các hoạt động phát triển rừng là:

- A.** (1), (2), (3), (5).
- B.** (2), (3), (4), (5).
- C.** (1), (3), (4), (5).
- D.** (1), (2), (4), (5).

**Câu 7.** Trồng rừng có vai trò nào sau đây?

- A.** Cung cấp lương thực cho con người.
- B.** Phủ xanh đất trống, đồi núi trọc.
- C.** Tạo công ăn việc làm cho người lao động.
- D.** Cung cấp thức ăn để phát triển chăn nuôi.

**Câu 8.** Những hoạt động nào sau đây đều là hoạt động chăm sóc rừng?

- A.** Làm cỏ, chặt bỏ cây dại, tỉa cành, bón phân, tưới nước.
- B.** Làm cỏ, bón phân, phòng trừ sâu hại, phòng chống cháy rừng, tưới nước.

C. Làm cỏ, chặt bỏ cây dại, bón phân, tưới nước, khai thác rừng trồng.

D. Làm cỏ, làm hàng rào bảo vệ, tía cành, bón phân, tưới nước.

**Câu 9.** Trong hoạt động chăm sóc rừng, các công việc “tía cành, tía thưa” nhằm mục đích nào sau đây?

A. Hạn chế sự cạnh tranh dinh dưỡng của cây dại với cây rừng.

B. Hạn chế sự sinh trưởng, phát triển của cây dại.

C. Tạo không gian thuận lợi cho quá trình sinh trưởng của cây rừng.

D. Giúp cây rừng nâng cao sức đề kháng, tăng sức khả năng chống chịu sâu, bệnh hại.

**Câu 10.** Công việc nào sau đây giúp giảm sự cạnh tranh ánh sáng, nước, chất dinh dưỡng của cây dại với cây rừng? A. Tía cành, tía thưa. B. Bón phân, tưới nước.

C. Làm hàng rào bảo vệ. D. Làm cỏ, chặt bỏ cây dại.

**Câu 11.** Một trong những vai trò chính của việc trồng rừng đặc dụng tại các khu bảo tồn thiên nhiên là

A. cung cấp nguyên liệu cho ngành sản xuất giấy. B. cung cấp nguyên liệu cho ngành sản xuất đồ gỗ.

C. tạo không gian cho các hoạt động khảo cổ học. D. bảo tồn đa dạng sinh học.

**Câu 12.** Sinh trưởng của cây rừng là gì?

A. Là sự tăng lên về số lượng cây rừng.

B. Là sự tăng lên về mật độ cây rừng.

C. Là sự tăng lên về kích thước và khối lượng của cây rừng. D. Là sự tăng lên về chiều cao của cây rừng.

**Câu 13.** Nên khai thác rừng vào giai đoạn nào sau đây?

A. Giai đoạn non. B. Giai đoạn gần thành thực. C. Giai đoạn thành thực. D. Giai đoạn già cỗi.

**Câu 14.** Đối với loài cây rừng có khả năng ra hoa và đậu quả, giai đoạn thành thực có đặc điểm nào sau đây?

A. Sinh trưởng chậm; khả năng ra hoa, đậu quả mạnh. B. Sinh trưởng nhanh; bắt đầu ra hoa, đậu quả

C. Sinh trưởng chậm; khả năng ra hoa, đậu quả giảm. D. Ngừng sinh trưởng; bắt đầu ra hoa, đậu quả.

**Câu 15.** Trồng rừng đúng thời vụ có tác dụng nào sau đây?

A. Giúp cây rừng có tỉ lệ sống cao, sinh trưởng và phát triển tốt.

B. Giúp giảm lượng phân bón và tăng mật độ trồng.

C. Giúp ngăn chặn gia súc phá hại cây rừng.

D. Giúp hạn chế cỏ dại và tăng hiệu quả sử dụng phân bón của cây rừng.

**Câu 16.** Nên bón phân thúc cho cây rừng vào thời điểm nào sau đây?

A. Ngay sau khi trồng. B. Trước khi trồng cây. C. Trước khi làm cỏ, vun xới. D. Sau khi làm cỏ dại.

**Câu 17.** Hoạt động tía cành thường được thực hiện vào thời điểm nào sau đây?

A. Vào đầu mùa mưa, trong những ngày có mưa nhỏ. B. Vào đầu mùa khô, trong những ngày thời tiết khô ráo.

C. Vào giữa mùa mưa, trong những ngày có mưa nhỏ. D. Vào cuối mùa khô, trong những ngày nắng nóng.

**Câu 18.** Bảo vệ rừng là nhiệm vụ của tổ chức, cá nhân nào sau đây?

A. Toàn dân.

B. Chủ rừng.

C. Các cơ quan quản lí rừng.

D. Chủ rừng và các cơ quan quản lí rừng.

**Câu 19.** Một trong những nhiệm vụ của người dân trong bảo vệ rừng là

A. Xây dựng và thực hiện phương án, biện pháp bảo vệ hệ sinh thái rừng.

B. Chấp hành sự huy động nhân lực, phương tiện của cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi xảy ra cháy rừng.

C. Tổ chức, chỉ đạo việc phòng cháy, chữa cháy rừng.

**D.** Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lí, bảo vệ rừng theo quy định của pháp luật.

**Câu 20.** Cho các hoạt động như sau:

- (1) Trồng cây xanh trong khuôn viên các trụ sở, trường học.
- (2) Trồng cây xanh trong các nhà máy, xí nghiệp, khu công nghiệp.
- (3) Tuyên truyền, giáo dục ý thức, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân đối với việc chấp hành pháp luật về lâm nghiệp.
- (4) Khuyến khích người dân trồng cây ăn quả, cây công nghiệp trên đất rừng.
- (5) Tăng cường chăn thả gia súc trong các khu rừng phòng hộ, rừng đầu nguồn.
- (6) Trồng cây trên vỉa hè đường phố, công viên.

Các hoạt động có vai trò bảo vệ tài nguyên rừng là:

- A.** (1), (2), (3), (4).      **B.** (1), (2), (3), (6).      **C.** (1), (2), (3), (5).      **D.** (1), (2), (4), (6).

**Câu 21.** Việc xây dựng và bảo vệ các khu bảo tồn thiên nhiên có vai trò nào sau đây?

- A.** Thu hẹp diện tích rừng thuận lợi cho việc quản lí.      **B.** Mở rộng diện tích trồng rừng.  
**C.** Bảo tồn đa dạng sinh học.      **D.** Giúp người dân nâng cao ý thức bảo vệ rừng.

**Câu 22.** Trong khai thác tài nguyên rừng, phương thức khai thác trắng là

- A.** chặt toàn bộ cây rừng ở một khu vực trong một mùa khai thác.  
**B.** chọn chặt những cây rừng đã thành thực, giữ lại cây còn non.  
**C.** chặt toàn bộ cây rừng ở một khu vực trong nhiều mùa khai thác.  
**D.** chọn chặt những cây rừng bị sâu bệnh, giữ lại cây khỏe.

**Câu 23.** Để phục hồi rừng sau khai thác trắng cần phải tiến hành hoạt động nào sau đây?

- A.** Bón phân cho cây rừng.      **B.** Trồng rừng.  
**C.** Tưới nước cho cây rừng.      **D.** Chăm sóc rừng.

**Câu 24.** Phát biểu nào sau đây đúng khi nói về phương thức khai thác dần?

- A.** Thường áp dụng với rừng phòng hộ đầu nguồn.  
**B.** Rừng sẽ tự phục hồi nhờ sự tái sinh tự nhiên của cây rừng.  
**C.** Thường áp dụng ở nơi có độ dốc cao, lượng mưa nhiều.  
**D.** Khai thác đến đâu trồng lại rừng đến đó.

**PHẦN II.(4,0 điểm) Câu trắc nghiệm đúng sai.** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

**Câu 1.** Ở một số khu vực miền núi nước ta có tình trạng người dân vào rừng khai thác trái phép dược liệu, làm cho sản lượng của một số loài dược liệu quý ngày càng suy giảm.

- a) Dược liệu là một trong những sản phẩm của lâm nghiệp.  
b) Việc người dân vào rừng khai thác trái phép dược liệu là một trong những nguyên nhân làm suy thoái tài nguyên rừng.  
c) Việc khai thác dược liệu là hoạt động giúp phát triển tài nguyên rừng bền vững.  
d) Trồng cây ăn quả có giá trị kinh tế cao dưới tán rừng là biện pháp hạn chế người dân vào rừng khai thác trái phép dược liệu.

**Câu 2.** Một khu rừng keo trồng lấy gỗ, đa phần các cây đang ở giai đoạn hình thành tán, có hoa, quả. Sau đây là một số phát biểu.

- a) Rừng keo có tác dụng điều hoà không khí.

- b) Cây trong khu rừng nói trên đang ở giai đoạn thành thực.
- c) Nên thực hiện ngay việc khai thác rừng để thu được sản lượng gỗ cao nhất.
- d) Cây rừng ở giai đoạn này cần vun xới, làm cỏ để nâng cao sản lượng hạt giống.

**Câu 3.** Một nhóm học sinh thảo luận về chủ đề “Trồng và chăm sóc rừng”, sau khi thảo luận đã thống nhất một số nội dung. Sau đây là một số nội dung:

- a) Một trong những vai trò của trồng rừng là phòng hộ và bảo vệ môi trường.
- b) Trồng rừng bằng gieo hạt có tỉ lệ sống cao hơn trồng rừng bằng cây con.
- c) Thời vụ trồng rừng thích hợp ở các tỉnh Kon Tum, Gia lai là mùa mưa.
- d) Đối với những vùng khó khăn khi chăm sóc nên trồng rừng bằng hạt.

**Câu 4.** Trong một buổi hoạt động ngoại khóa của một nhóm học sinh tại Vườn quốc gia Ba Vì, cán bộ quản lý vườn quốc gia cho nhóm học sinh thảo luận về chủ đề “nhiệm vụ khai thác tài nguyên rừng bền vững”. Dưới đây là một số ý kiến trong buổi thảo luận:

- a) Chỉ được khai thác động vật rừng.
- b) Khai thác lâm sản trong mỗi loại rừng cần thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, bảo vệ môi trường và bảo tồn đa dạng sinh học.
- c) Được khai thác tất cả những cây rừng đã thành thực.
- d) Cần tuân thủ nghiêm ngặt quy định của pháp luật đối với việc khai thác các loài động, thực vật rừng quý hiếm và các loài được ưu tiên bảo vệ.

..... **Hết** .....



**Câu 9:** Nên khai thác rừng vào giai đoạn nào sau đây?

- A. Giai đoạn gần thành thực.
- B. Giai đoạn non.
- C. Giai đoạn già cỗi.
- D. Giai đoạn thành thực.

**Câu 10:** Trồng rừng đúng thời vụ có tác dụng nào sau đây?

- A. Giúp ngăn chặn gia súc phá hại cây rừng.
- B. Giúp hạn chế cỏ dại và tăng hiệu quả sử dụng phân bón của cây rừng.
- C. Giúp cây rừng có tỉ lệ sống cao, sinh trưởng và phát triển tốt.
- D. Giúp giảm lượng phân bón và tăng mật độ trồng.

**Câu 11:** Một trong những vai trò chính của việc trồng rừng đặc dụng tại các khu bảo tồn thiên nhiên là

- A. tạo không gian cho các hoạt động khảo cổ học.
- B. bảo tồn đa dạng sinh học.
- C. cung cấp nguyên liệu cho ngành sản xuất giấy.
- D. cung cấp nguyên liệu cho ngành sản xuất đồ gỗ.

**Câu 12:** Đối với loài cây rừng có khả năng ra hoa và đậu quả, giai đoạn thành thực có đặc điểm nào sau đây?

- A. Sinh trưởng chậm; khả năng ra hoa, đậu quả mạnh.
- B. Sinh trưởng nhanh; bắt đầu ra hoa, đậu quả
- C. Sinh trưởng chậm; khả năng ra hoa, đậu quả giảm.
- D. Ngừng sinh trưởng; bắt đầu ra hoa, đậu quả.

**Câu 13:** Những hoạt động nào sau đây đều là hoạt động chăm sóc rừng?

- A. Làm cỏ, làm hàng rào bảo vệ, tía cành, bón phân, tưới nước.
- B. Làm cỏ, chặt bỏ cây dại, bón phân, tưới nước, khai thác rừng trồng.
- C. Làm cỏ, chặt bỏ cây dại, tía cành, bón phân, tưới nước.
- D. Làm cỏ, bón phân, phòng trừ sâu hại, phòng chống cháy rừng, tưới nước.

**Câu 14:** Trồng rừng có vai trò nào sau đây?

- A. Cung cấp lương thực cho con người.
- B. Tạo công ăn việc làm cho người lao động.
- C. Cung cấp thức ăn để phát triển chăn nuôi.
- D. Phủ xanh đất trống, đồi núi trọc.

**Câu 15:** Nội dung nào sau đây là đúng khi nói về đối tượng của sản xuất lâm nghiệp?

- A. Là những thực vật quý hiếm, có chu kì sinh trưởng dài.
- B. Là những cơ thể sống, có chu kì sinh trưởng dài.
- C. Là sinh vật quý hiếm, có chu kì sinh trưởng ngắn.
- D. Là những cơ thể sống, có chu kì sinh trưởng ngắn.

**Câu 16:** Bảo vệ rừng là nhiệm vụ của tổ chức, cá nhân nào sau đây?

- A. Toàn dân.
- B. Chủ rừng.
- C. Các cơ quan quản lí rừng.
- D. Chủ rừng và các cơ quan quản lí rừng.

**Câu 17:** Người lao động làm việc trong các ngành nghề của lâm nghiệp cần có các phẩm chất nào sau đây?

- A. Yêu thiên nhiên, đam mê công việc trồng và chăm sóc rừng.
- B. Yêu thích công việc trồng và chăm sóc cây ăn quả.
- C. Yêu thích vật nuôi, đam mê công việc chăm sóc thú cưng.
- D. Yêu thích công việc trồng và chăm sóc hoa, cây cảnh.

**Câu 18:** Việc xây dựng và bảo vệ các khu bảo tồn thiên nhiên có vai trò nào sau đây?

- A. Thu hẹp diện tích rừng thuận lợi cho việc quản lí.
- B. Mở rộng diện tích trồng rừng.
- C. Bảo tồn đa dạng sinh học.
- D. Giúp người dân nâng cao ý thức bảo vệ rừng.

**Câu 19:** Một trong những vai trò của lâm nghiệp đối với đời sống con người là

- A. cung cấp thịt, trứng, sữa cho con người.
- B. cung cấp nguồn thực phẩm giàu protein cho con người.
- C. cung cấp dược liệu quý phục vụ nhu cầu chữa bệnh và nâng cao sức khỏe của con người.
- D. cung cấp lương thực phục vụ cho nhu cầu tiêu dùng và xuất khẩu.

**Câu 20:** Để phục hồi rừng sau khai thác trắng cần phải tiến hành hoạt động nào sau đây?

- A. Bón phân cho cây rừng.
- B. Trồng rừng.
- C. Tưới nước cho cây rừng.
- D. Chăm sóc rừng.

**Câu 21:** Sinh trưởng của cây rừng là gì?

- A. Là sự tăng lên về chiều cao của cây rừng.
- B. Là sự tăng lên về mật độ cây rừng.
- C. Là sự tăng lên về số lượng cây rừng.
- D. Là sự tăng lên về kích thước và khối lượng của cây rừng.

**Câu 22:** Việc bảo vệ, phát triển rừng phòng hộ đầu nguồn có vai trò nào sau đây?

- A. Chắn sóng, chắn gió bảo vệ dân cư ven biển.
- B. Chống cát bay, chống sự xâm nhập của nước mặn.
- C. Bảo tồn các loài động vật quý hiếm.
- D. Điều hoà dòng chảy, chống xói mòn rửa trôi.

**Câu 23:** Cho các hoạt động như sau:

- (1) Trồng rừng.
- (2) Chăm sóc, nuôi dưỡng rừng trồng.
- (3) Phát triển giống cây lâm nghiệp.
- (4) Phòng và chữa cháy rừng.
- (5) Trồng cây thực vật rừng, gây nuôi phát triển động vật rừng.

Các hoạt động phát triển rừng là:

- A. (1), (2), (3), (5).
- B. (2), (3), (4), (5).
- C. (1), (3), (4), (5).
- D. (1), (2), (4), (5).

**Câu 24:** Cho các hoạt động như sau:

- (1) Trồng cây xanh trong khuôn viên các trụ sở, trường học.
- (2) Trồng cây xanh trong các nhà máy, xí nghiệp, khu công nghiệp.
- (3) Tuyên truyền, giáo dục ý thức, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân đối với việc chấp hành pháp luật về lâm nghiệp.
- (4) Khuyến khích người dân trồng cây ăn quả, cây công nghiệp trên đất rừng.
- (5) Tăng cường chặn thả gia súc trong các khu rừng phòng hộ, rừng đầu nguồn.
- (6) Trồng cây trên vỉa hè đường phố, công viên.

Các hoạt động có vai trò bảo vệ tài nguyên rừng là:

- A. (1), (2), (4), (6).
- B. (1), (2), (3), (4).
- C. (1), (2), (3), (6).
- D. (1), (2), (3), (5).

**PHẦN II.** Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

**Câu 1:** Trong một buổi hoạt động ngoại khóa của một nhóm học sinh tại Vườn quốc gia Ba Vì, cán bộ quản lý vườn quốc gia cho nhóm học sinh thảo luận về chủ đề “nhiệm vụ khai thác tài nguyên rừng bền vững”. Dưới đây là một số ý kiến trong buổi thảo luận:

- a) Chỉ được khai thác động vật rừng.
- b) Khai thác lâm sản trong mỗi loại rừng cần thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, bảo vệ môi trường và bảo tồn đa dạng sinh học.
- c) Cần tuân thủ nghiêm ngặt định quy định của pháp luật đối với việc khai thác các loài động, thực vật rừng quý hiếm và các loài được ưu tiên bảo vệ.
- d) Được khai thác tất cả những cây rừng đã thành thực.

**Câu 2:** Một nhóm học sinh thảo luận về chủ đề “Trồng và chăm sóc rừng”, sau khi thảo luận đã thống nhất một số nội dung. Sau đây là một số nội dung:

- a) Một trong những vai trò của trồng rừng là phủ xanh đất trống, đồi núi trọc.

- b) Trồng rừng bằng gieo hạt có tỉ lệ sống cao hơn trồng rừng bằng cây con.
- c) Thời vụ trồng rừng thích hợp ở các tỉnh Kon Tum, Gia lai là mùa mưa.
- d) Đối với những vùng khó khăn khi chăm sóc nên trồng rừng bằng hạt.

**Câu 3:** Ở một số khu vực miền núi nước ta có tình trạng người dân vào rừng khai thác trái phép dược liệu, làm cho sản lượng của một số loài dược liệu quý ngày càng suy giảm.

- a) Việc người dân vào rừng khai thác trái phép dược liệu là một trong những nguyên nhân làm suy thoái tài nguyên rừng.
- b) Việc khai thác dược liệu là hoạt động giúp phát triển tài nguyên rừng bền vững.
- c) Dược liệu là một trong những sản phẩm của lâm nghiệp.
- d) Trồng cây ăn quả có giá trị kinh tế cao dưới tán rừng là biện pháp hạn chế người dân vào rừng khai thác trái phép dược liệu.

**Câu 4:** Một khu rừng keo trồng lấy gỗ, đa phần các cây đang ở giai đoạn hình thành tán, có hoa, quả. Sau đây là một số phát biểu.

- a) Nên thực hiện ngay việc khai thác rừng để thu được sản lượng gỗ cao nhất.
- b) Cây rừng ở giai đoạn này cần vun xới, làm cỏ để nâng cao sản lượng hạt giống.
- c) Cây trong khu rừng nói trên đang ở giai đoạn thành thục.
- d) Rừng keo có tác dụng điều hoà không khí.

----- **HẾT** -----

**PHẦN I. (6,0 điểm) Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.** Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24 (mỗi câu trả lời đúng học sinh được 0,25 điểm)

Câu	Mã đề			
	121	122	123	124
1	D	B	D	D
2	D	D	A	A
3	A	C	C	C
4	B	B	B	C
5	B	A	B	A
6	A	B	A	B
7	B	D	B	C
8	C	C	C	D
9	D	D	D	A
10	C	D	B	B
11	B	A	D	D
12	A	B	D	B
13	C	D	D	C
14	D	B	B	A
15	B	A	C	C
16	A	A	C	D
17	A	C	D	C
18	C	C	B	A
19	C	A	C	C
20	B	D	C	D
21	D	B	B	D
22	D	C	D	D
23	A	C	A	B
24	C	A	A	B

**PHẦN II.(4 điểm) Câu trắc nghiệm đúng sai.** Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4 , trong mỗi ý a),b),c),d) ở mỗi câu học sinh chọn đúng hoặc sai .

Học sinh lựa chọn chính xác 01 ý trong 01 câu hỏi được 0,1 điểm

Học sinh lựa chọn chính xác 02 ý trong 01 câu hỏi được 0,25 điểm

Học sinh lựa chọn chính xác 03 ý trong 01 câu hỏi được 0,5 điểm

Học sinh lựa chọn chính xác 04 ý trong 01 câu hỏi được 1 điểm

Câu	Mã đề			
	121	122	123	124

<b>1</b>	a) S b) Đ c) Đ d) S	a) Đ b) S c) Đ d) S	a) Đ b) Đ c) S d) S	a) Đ b) S c) Đ d) S
<b>2</b>	a) Đ b) S c) Đ d) S	a) Đ b) S c) Đ d) S	a) Đ b) S c) S d) S	a) S b) Đ c) S d) Đ
<b>3</b>	a) Đ b) S c) Đ d) S	a) Đ b) S c) S d) Đ	a) Đ b) S c) Đ d) S	a) Đ b) S c) S d) S
<b>4</b>	a) S b) S c) S d) Đ	a) S b) Đ c) S d) S	a) S b) S c) Đ d) Đ	a) S b) Đ c) Đ d) S

----- Hết -----